

UBND TỈNH THANH HÓA
SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ PTNT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: /SNN&PTNT-PTNT

Thanh Hóa, ngày tháng 5 năm 2023

V/v báo cáo tham luận tại Hội thảo
Quản lý chất thải nhựa ngành nông
nghiệp, thực trạng và giải pháp

Kính gửi: Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

Thực hiện Công văn số 3015/BNN-KHCN ngày 12/5/2023 của Bộ Nông nghiệp và PTNT về việc chuẩn bị báo cáo tại Hội thảo Quản lý chất thải nhựa ngành nông nghiệp, thực trạng và giải pháp;

Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Thanh Hóa báo cáo tham luận về thực trạng việc quản lý chất thải nhựa ngành nông nghiệp trên địa bàn tỉnh như sau:

(Có Báo cáo tham luận gửi kèm)

Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Thanh Hóa kính báo cáo Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Giám đốc Sở (để b/c);
- Lưu: VT, PTNT.

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Nguyễn Đức Cường

Thanh Hóa, ngày 19 tháng 5 năm 2023

BÁO CÁO THAM LUẬN

Quản lý chất thải nhựa ngành nông nghiệp, thực trạng và giải pháp

1. Công tác chỉ đạo điều hành

Chủ tịch UBND tỉnh Thanh Hóa đã ban hành Kế hoạch hành động số 76/KH-UBND ngày 16/3/2020 về quản lý rác thải nhựa đại dương trên địa bàn tỉnh đến năm 2030, theo đó giao nhiệm vụ cụ thể cho các Sở, ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh, UBND các huyện, thị xã, thành phố ven biển trên địa bàn tỉnh tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch.

Ngày 05/10/2020, UBND tỉnh Thanh Hóa đã ban hành Công văn số 13801/UBND-NN về triển khai thực hiện Chỉ thị số 33/CT-TTg ngày 20/8/2020 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường quản lý, tái sử dụng, tái chế, xử lý và giảm thiểu chất thải nhựa trên địa bàn tỉnh; Kế hoạch số 196/KH-UBND ngày 30/8/2021 về triển khai thực hiện Đề án tăng cường công tác quản lý chất thải nhựa trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa theo Quyết định số 1316/QĐ-TTg ngày 22/7/2021 của Thủ tướng Chính phủ, trong đó giao nhiệm vụ cụ thể cho các Sở, ban, ngành triển khai thực hiện.

Trên cơ sở văn bản chỉ đạo của UBND tỉnh Thanh Hóa Sở Nông nghiệp và PTNT đã xây dựng kế hoạch, triển khai các nhiệm vụ tuyên truyền phổ biến, quán triệt đến toàn thể cán bộ, công chức, viên chức, người lao động, cộng đồng dân cư nâng cao nhận thức, hình thành ý thức về quản lý rác thải nhựa trong sản xuất nông nghiệp; Lồng ghép các nội dung tuyên truyền quản lý rác thải nhựa đại dương tại các ngày lễ, ngày kỷ niệm lớn như: Ngày môi trường Thế giới; Ngày Đại dương thế giới, Tuần lễ Biển và Hải đảo Việt Nam, Chiến dịch làm cho thế giới sạch hơn...; lồng ghép tuyên truyền trong các Hội nghị, hội thảo, các buổi sinh hoạt của cơ quan, đơn vị; tổ chức treo băng rôn tuyên truyền tại trụ sở cơ quan, đơn vị và các tuyến đường chính của địa phương phổ biến, thông tin đến công chức, viên chức, người lao động các hoạt động vệ sinh môi trường, dọn dẹp vệ sinh bờ biển, trồng rừng ngập mặn...

2. Hiện trạng phát sinh chất thải nhựa trong sản xuất nông nghiệp trên địa bàn tỉnh

2.1. Lĩnh vực trồng trọt:

Tổng diện tích gieo trồng năm 2022, tỉnh Thanh Hóa là 395.227 ha, sản lượng lương thực có hạt ước đạt 1.551.784 tấn; trong đó diện tích một số cây trồng chính gồm: Lúa cả năm 229.281 ha, sản lượng ước đạt 1.359.240 tấn; cây ngô cả năm 40.787 ha, sản lượng 192.543,7 tấn; cây lạc 8.856 ha, sản lượng 19.873 tấn; rau đậu 53.367,5 ha, sản lượng 650.000 tấn rau; mía 14.036 ha, sản lượng dự kiến 926.376 tấn; sắn 13.500 ha, sản lượng 205.200 tấn; cây gai xanh

900 ha (có 460 ha lưu gốc), sản lượng tươi 68.000 tấn (gồm lưu gốc và trồng mới).

Bao bì, rác thải nhựa trong sản xuất trồng trọt: Vỏ bao bì, rác thải nhựa trong sản xuất trồng trọt, bảo vệ thực vật ước tính 539 tấn, trong đó: giống lúa, ngô 132 tấn (01 tấn giống lúa, ngô sử dụng khoảng 10 - 12 kg vỏ bao), giống rau 2 tấn (1 tấn hạt giống rau sử dụng hết khoảng 35 kg vỏ bao), nilon che phủ mạ, chắn chuột khoảng 265 tấn; màng phủ nông nghiệp: 140 tấn. Lượng bao bì, thiết bị nhựa,... trong sản xuất rau, sản xuất nấm, nilon che phủ mạ, màng phủ giữ ẩm cho đất trong kỹ thuật canh tác lạc, dưa hấu... thải bỏ và chưa được thu gom, xử lý đúng quy cách với khối lượng thu được ước tính khoảng 3 - 5 tấn.

Vỏ bao bì, chai lọ nhựa trong sử dụng thuốc BVTV: Trước đây vỏ bao gói thuốc BVTV bao gồm cả chất liệu thủy tinh, chai nhựa lớn; hiện nay thuốc BVTV được đóng chủ yếu trong các vỏ polyester, dung tích thuốc nhỏ, lượng thuốc BVTV dùng ít hơn nhiều so với những năm trước. Ước tính thì lượng tiêu thụ thuốc BVTV trên địa bàn những năm gần đây khoảng 70-100 tấn/ năm, lượng vỏ bao gói thuốc thải ra môi trường khoảng 7-10 tấn.

Bao bì rác thải, chai nhựa trong sử dụng phân bón: Hàng năm lượng bao bì nhựa, thiết bị nhựa,... chứa đựng phân bón ước khoảng 40-50 tấn, phần lớn sau khi dùng xong, bao bì được thu gom tái chế hạt nhựa, hoặc tận dụng làm vật chứa, đựng trong gia đình, số lượng còn lại khoảng 2,5 - 3,0 tấn thải bỏ và chưa được thu gom, xử lý đúng quy cách theo quy định. Biện pháp xử lý đối với rác thải này phần lớn bằng cách đốt hoặc tiêu hủy thủ công ở các địa phương.

2.2. Lĩnh vực thủy sản:

- Tổng diện tích nuôi trồng thủy sản của tỉnh là 19.200 ha, trong đó: diện tích nuôi nước ngọt (cá truyền thống) 14.100 ha; diện tích nuôi tôm sú 3.400 ha; diện tích ha nuôi tôm thẻ chân trắng 700ha; diện tích nuôi ngao 1.000 ha; nuôi cá lồng biển 3.384 ô lồng/175 hộ nuôi biển. Hoạt động nuôi lồng bè, giàn bè không sử dụng phao xốp mà sử dụng thùng phuy nhựa để nâng đỡ hệ thống lồng bè và các loại lưới lồng, dây cước. Việc phát sinh chất thải nhựa chủ yếu ở hoạt động nuôi thâm canh (tôm chân trắng, cá) và nuôi cá lồng, bao gồm:

+ Vỏ bao bì đựng thức ăn, thuốc thú y: Bao bì nhựa, thiết bị nhựa,... chứa đựng thức ăn thuốc thú y phần lớn sau khi dùng xong, bao bì được thu gom tái chế, hoặc tận dụng làm vật chứa, đựng trong gia đình, một số lượng nhỏ chưa được thu gom, xử lý đúng quy cách theo quy định.

+ Các loại chất thải khác: trong nuôi trồng thủy sản còn phát sinh các loại chất thải như: nilon làm nhà lưới, bạt lót ao nuôi tôm, ống nhựa dẫn nước, dây buộc nhựa; chất thải dầu mỡ từ việc vận hành hệ thống máy móc (máy bơm nước, sục khí, phát điện), v.v...

Toàn tỉnh 15/5/2023 có 6.259 tàu cá đang khai thác thủy sản, trong đó: loại Lmax <12m là 4.364 chiếc, Lmax từ 12- <15m là 751 chiếc, Lmax từ 15 m trở lên là 1.144 chiếc. Đối với các tàu cá đi khai thác dài ngày trên biển, ngư dân phải chuẩn bị các nhu yếu phẩm cần thiết cùng với đó cũng mang lượng rác thải gồm vỏ chai nhựa đựng nước uống, vỏ lon nước ngọt, hộp, túi nilon đựng thức ăn. Ngoài ra còn có rác thải nhựa phát sinh từ các ngư lưới cụ hỏng như lưới khi đánh bắt, các dụng cụ bảo quản sản phẩm sau thu hoạch. Toàn tỉnh có 3.654 ô

lồng/175 hộ nuôi biển. Hoạt động nuôi lồng bè, giàn bè không sử dụng phao xốp mà sử dụng thùng phuy nhựa để nâng đỡ hệ thống lồng bè và các loại lưới lồng, dây cước.

2.3. Lĩnh vực lâm nghiệp, chăn nuôi:

+ Hiện trạng phát sinh: Phát sinh trong quá trình gieo ươm cây giống, đựng thức ăn gia súc trồng, chăm sóc rừng trồng tập trung và trồng cây phân tán.

+ Hiện trạng thu gom, xử lý: Đã được người sử dụng thu gom, xử lý tập trung.

3. Công tác thu gom, phân loại, lưu trữ, vận chuyển và xử lý chất thải, rác thải nhựa

Thông qua các hoạt động truyền thông, tuyên truyền đã giúp cộng đồng dân cư nhận thức về phòng chống rác thải nhựa, qua đó khuyến khích người tiêu dùng giảm tối đa việc sử dụng các sản phẩm nhựa, túi nilon, thu gom, phân loại rác thải nhựa để tái chế, tái sử dụng cũng như từ bỏ thói quen vứt rác bừa bãi, nâng cao ý thức trách nhiệm của cộng đồng. Đến nay, trên địa bàn tỉnh đã đạt một số kết quả như sau:

- Sở Nông nghiệp và PTNT Thanh Hóa đã thực hiện sử dụng chai thủy tinh, cốc thủy tinh tại các cuộc họp, hội nghị, hội thảo và phòng làm việc thay thế cho các chai nước đóng sẵn

- Một bộ phận người dân đã có ý thức giảm thiểu rác thải nhựa bằng cách đem túi vải, làn đi chợ, bình nước cá nhân, đem hộp đựng khi đi mua thực phẩm, không sử dụng ống hút nhựa.

- Các xã ven biển thực hiện tổ chức dọn vệ sinh, thu gom, xử lý rác thải khu vực ven bờ biển định kỳ hằng tháng với sự tham gia của đông đảo các tầng lớp nhân dân.

- Hàng năm Tỉnh Đoàn Thanh Hóa, Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh, Hội liên hiệp Phụ nữ tỉnh đã triển khai nhiều hoạt động hưởng ứng Chiến dịch làm sạch biển, phong trào chống rác thải nhựa, điển hình như: Đoàn thanh niên huyện Hậu Lộc với mô hình “Ngôi nhà thu gom rác thải” hưởng ứng phong trào chống rác thải nhựa tại các trường THCS trên địa bàn huyện, tổ chức cho học sinh thu gom phế liệu để bán, gây quỹ hỗ trợ học sinh nghèo trong xã. Đoàn thanh niên huyện phối hợp với Đoàn khối cơ quan và doanh nghiệp tỉnh tổ chức chương trình tặng giỏ đi chợ hưởng ứng phong trào chống rác thải nhựa năm 2020 tại xã Đa Lộc; Hội Liên hiệp Phụ nữ huyện Thiệu Hóa đã cấp làn nhựa đi chợ cho Hội viên Hội Liên hiệp phụ nữ các xã, thị trấn.

- Tại các Khu du lịch biển bố trí các thiết bị lưu chứa và các điểm tập kết chất thải, rác thải nhựa phù hợp, an toàn, thuận lợi, bảo đảm mỹ quan và vệ sinh môi trường.

- Khuyến khích và hỗ trợ các tổ chức, cá nhân thực hiện các hoạt động thu gom, phân loại, lưu giữ, vận chuyển, tái chế, tái sử dụng chất thải nhựa ở các khu vực ven sông, cửa sông, ven đầm, khu vực các hệ sinh thái ven biển, rừng ngập mặn, các bãi tắm và vùng nước ven biển.

- Tại các vùng nuôi trồng thủy sản tập trung, tổ chức xây dựng các bể/thùng chứa rác tập trung để thu gom các vỏ vật tư, dụng cụ phục vụ cho nuôi trồng thủy sản như vỏ bao thuốc, thức ăn, chế phẩm..

- Kêu gọi, khuyến khích ngư dân khi đi ra khơi, mang rác về nhà, không xả rác ra biển.

- Tại các cảng cá xây dựng các khu vực tập trung rác để phục vụ các hoạt động của tàu cá và ngư dân trong cảng và ngư dân khi đi biển về có nơi để tập kết rác. Ban quản lý cảng cá tổ chức ra quân tổng vệ sinh môi trường tại khu vực cảng cá, thu gom rác thải, nạo vét, khơi thông các tuyến cống rãnh thu gom nước thải, nước mặt dọc các tuyến đường trong khu vực cảng; cải tạo và vận hành thường xuyên công trình xử lý nước thải tập trung đã được đầu tư trong cảng; yêu cầu các cơ sở sản xuất, kinh doanh đang hoạt động trong khu vực cảng thực hiện nghiêm túc việc thu gom xử lý nước thải, rác thải theo quy định; tăng cường kiểm tra, giám sát các tàu thuyền khi ra vào và neo đậu trong cảng thực hiện nghiêm nội quy, quy định về thu gom chất thải, nghiêm cấm các hành vi xả dầu thải, nước thải, nước dằn tàu và rác thải bờ bãi trong cảng và xuống khu vực sông thuộc cảng cá.

4. Thuận lợi và khó khăn trong quá trình triển khai quản lý, kiểm soát chất thải nhựa

4.1. Thuận lợi:

- Được sự quan tâm chỉ đạo của các cấp, ngành liên quan trong việc thực hiện nghiêm các quy định tại Luật Thủy sản số 18/2017/QH14 ngày 21/11/2017; Nghị định 26/2019/NĐ-CP ngày 08/3/2019 quy định một số điều và biện pháp thi hành Luật thủy sản; Thông tư 26/2018/TTBNNPTNT ngày 15/11/2018 quy định về quản lý giống thủy sản, thức ăn thủy sản, sản phẩm xử lý môi trường nuôi trồng thủy sản; QCVN 02-19:2014/BNNPTNT - Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về cơ sở nuôi tôm nước lợ - điều kiện bảo đảm vệ sinh thú y, bảo vệ môi trường và an toàn thực phẩm. Đặc biệt trong lĩnh vực thủy sản, Bộ Nông nghiệp và PTNT đã ban hành Quyết định số 687/QĐ-BNN-TCTS ngày 05/02/2021 về việc phê duyệt kế hoạch hành động quản lý rác thải nhựa đại dương ngành thủy sản để làm cơ sở cho các địa phương triển khai các nhiệm vụ.

- Doanh nghiệp và người dân đã từng bước thay đổi tư duy, tập quán sản xuất nhỏ lẻ, tự phát sang nuôi bán thâm canh, thâm canh áp dụng công nghệ cao và các tiêu chuẩn, quy chuẩn vào sản xuất (VietGAP,...); sử dụng các loại dụng cụ có thể tái sử dụng nhiều lần để đựng các nhu yếu phẩm trên tàu khi đi khai thác thủy sản.

- Diện tích nuôi trồng thủy sản nước ngọt chủ yếu hình thức nuôi chủ yếu là quảng canh cải tiến nên việc phát sinh rác thải, chất thải không nhiều, các nguồn rác thải, chất thải phát sinh trong quá trình nuôi được các cơ sở thu gom, xử lý theo quy định.

4.2. Tồn tại, khó khăn:

- Nhận thức của các cấp ủy đảng, chính quyền, đoàn thể và người dân về phòng chống rác thải nhựa trong thời gian qua đã có nhiều chuyển biến, tuy nhiên chưa đầy đủ, chưa thành thói quen, nếp sống của đại bộ phận người dân. Một bộ phận người dân ý thức trong công tác BVMT còn kém khó thay đổi được nếp sinh hoạt trong việc sử dụng chai nhựa, túi nilon. Tại nhiều cơ sở kinh doanh, dịch vụ, chợ, trung tâm mua sắm, siêu thị việc sử dụng các sản phẩm nhựa dùng một lần, túi nilon...vẫn còn diễn ra.

- Khó khăn trong việc xử lý rác thải tại các xã ven biển đặc biệt là lượng rác thải từ ngoài biển trôi dạt vào bờ (từ các vùng thượng lưu qua 2 con sông, đặc biệt là vào mùa mưa bão)

- Trên địa bàn tỉnh các cơ sở đầu tư vào lĩnh vực tái chế nhựa còn rất ít, chưa có biện pháp tái chế các loại nhựa chét, nhựa cứng,...

- Số lượng các hộ nuôi trồng thủy sản nhỏ lẻ nhiều, không tập trung nên việc thu gom, tập kết chất thải, rác thải nhựa gặp rất nhiều khó khăn.

- Ý thức của một số hộ nuôi trồng thủy sản, ngư dân trong việc thu gom chất thải nhựa phát sinh trong quá trình sản xuất chưa cao.

5. Kế hoạch triển khai quản lý, kiểm soát chất thải nhựa trong thời gian tới

- Tiếp tục tổ chức tuyên truyền, nâng cao nhận thức cho cộng đồng, ngư dân và các hộ nuôi trồng thủy sản về tác hại của rác thải nhựa, túi nilon khó phân hủy đối với môi trường và đặc biệt là ảnh hưởng đến biển và đại dương, các hệ sinh thái biển, môi trường và sức khỏe con người.

- Tiếp tục kêu gọi, khuyến khích người dân trong quá trình sản xuất nuôi trồng, khai thác thủy sản hạn chế phát thải rác thải nhựa; thu gom, tập kết rác thải nhựa đúng nơi quy định.

- Thường xuyên tổng vệ sinh môi trường tại khu vực cảng cá, thu gom rác thải, nạo vét, khơi thông các tuyến cống rãnh thu gom nước thải, nước mặt dọc các tuyến đường trong khu vực cảng; yêu cầu các cơ sở sản xuất, kinh doanh; đang hoạt động trong khu vực cảng thực hiện nghiêm túc việc thu gom xử lý nước thải, rác thải theo quy định; tăng cường kiểm tra, giám sát các tàu thuyền khi ra vào và neo đậu trong cảng thực hiện nghiêm nội quy, quy định về thu gom chất thải.

6. Đề xuất, kiến nghị

- Đề nghị Bộ Nông nghiệp và PTNT trình Thủ tướng Chính phủ ban hành các cơ chế chính sách ưu đãi cho doanh nghiệp sản xuất, kinh doanh trong lĩnh vực tái chế nhựa; chính sách hỗ trợ khuyến khích phát triển các sản phẩm thân thiện môi trường thay cho túi ni lông, ống hút nhựa; có chính sách thu tăng thuế đối với các doanh nghiệp sản xuất túi ni lông, sản phẩm nhựa dùng một lần.

- Đề nghị Bộ Nông nghiệp và PTNT hỗ trợ thực hiện một số mô hình giảm rác thải nhựa đại dương trên địa bàn tỉnh Thanh Hoá; Ban hành quy định cụ thể về quy trình thu gom, xử lý rác thải nhựa để hạn chế nhựa thải ra môi trường, quay vòng tuần hoàn trở lại phục vụ cho sản xuất và đời sống./.

SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ PTNT